

Số: ~~4692~~ /GCN-SXD

An Giang, ngày ~~11~~ tháng 12 năm 2023

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 191/GCN-BXD ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ báo cáo số 172/2023/QĐ-MT ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc khắc phục, hoàn chỉnh biên bản đánh giá cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho Phòng thí nghiệm của Công ty TNHH Kiểm định và tư vấn đầu tư xây dựng Miền Tây;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Kiểm định và tư vấn đầu tư xây dựng Miền Tây và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Sở Xây dựng.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty TNHH Kiểm định và tư vấn đầu tư xây dựng Miền Tây

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600839222, cấp lần đầu: ngày 08/05/2006, thay đổi lần thứ 8: ngày 01/08/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Địa chỉ: số 10 Thiên Hộ Dương, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 02963.955.339

Fax:

E-mail: mientay.ptn@gmail.com

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm công trình xây dựng giao thông.

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: số 10 Thiên Hộ Dương, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số LAS-XD: LAS-XD 339.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thời hạn Giấy chứng nhận này theo Giấy chứng nhận số 191/GCN-BXD ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

4. Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và nội dung kê khai trong đơn; hành nghề hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo đúng nội dung ghi trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan. / *Nguy*

Nơi nhận:

- Cty TNHH KĐ & TV ĐTXD Miền Tây;
- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Trung tâm PVHCC;
- BGĐ sở;
- Website của Sở XD;
- Lưu VT, GĐXD, Lịch (4).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thanh Vũ

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 339

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 4692...../GCN-SXD, ngày 11 tháng 12 năm 2023
của Sở Xây dựng An Giang)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
I	HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG	
1	Xác định hàm lượng sunfat	TCVN 9336 : 2012
II	THÍ NGHIỆM RỌ ĐÁ	
2	Độ bền kéo và độ giãn dài kéo đứt của vỏ bọc nhựa PVC và độ giãn dài kéo đứt	ASTM D412
3	Giới hạn bền kéo đứt lõi thép	ASTM A370 BS EN 10244-2
4	Lực cản vòng xoắn mắt cáo	ASTM A975
III	THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG	
5	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011
IV	HỖN HỢP XI MĂNG ĐÁ, ĐÁ GIA CỐ BẰNG CHẤT KẾT DÍNH	
6	Xác định KL.TT khô lớn nhất và độ ẩm lớp nhất của hỗn hợp; Xác định đầm nén chặt; Cường độ kháng ép; Mô đun đàn hồi; Độ ổn định với nước và nhiệt độ; Độ ổn định nước sau 5 chu kỳ bão hòa - sấy	22 TCN 59:1984
7	Xác định mô đun đàn hồi của vật liệu đá gia cố chất kết dính vô cơ ở trong phòng thí nghiệm	TCVN 9843:2013
8	Xác định độ đầm chặt theo phương pháp khô và ướt	ASTM D559 ASTM D560
V	VẢI ĐỊA KỸ THUẬT, BÁC THẨM VỎ BÁC THẨM, MÀNG CHỐNG THẨM	
9	Xác định lực kéo giật và độ giãn dài khi kéo giật; Xác định lực xé rách hình thang; Xác định lực xuyên thủng CBR; Xác định áp lực kháng bụi; Xác định	TCVN 8871:2011

AM

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	kích thước lỗ biểu kiến	
10	Sức bền kháng thủng bằng phép thử rơi côn	TCVN 8484:2010
11	Xác định khả năng thấm xuyên	TCVN 8487:2010
12	Phương pháp xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài	TCVN 8485:2010 ASTM D 4595
13	Xác định độ dày tiêu chuẩn	TCVN 8220:2009
14	Xác định khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:2009
15	Xác định khả năng thấm	ASTM D4491
16	Khả năng thoát nước	ASTM D4716 TCVN 8483:2010

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.